

Bản án số: 65/2023/HS - ST

Ngày: 23 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Hồng Thái

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tất Dũng

Bà Dương Thị Thu Hằng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:* Ông Phan Thanh Tiến - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2023/TLST - HS, ngày 04 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với:

1. Bị cáo: Họ và tên: **Hoàng Văn L**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/8/1977. Nơi cư trú và chỗ ở: Bản QL, xã TT, huyện YT, Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông: Hoàng Văn T, (đã chết); Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1938; Gia đình có 12 anh em, bị cáo là con thứ 11. Vợ: Hoàng Thị M, sinh năm 1981; Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2022 đến ngày 08/02/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Người làm chứng:

2.1. Anh Từ Văn B, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: xóm CS, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2.2. Anh Đào Minh K, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Tổ dân phố TQ, thị trấn HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (*Vắng mặt*)

3. Người chứng kiến:

3.1. Anh Đào TA, sinh năm 1991; (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: xóm BB, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

3.2. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1981; (*Có mặt*)

Nơi cư trú: Bản QL, xã TT, huyện YT, Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09h50 ngày 25/12/2022 tổ công tác Đội CSĐTTP về KTCV Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã HT - Công an huyện Đ tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xóm BB, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Từ Văn B, sinh năm 1979, trú tại xóm CS, xã NH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên có dấu hiệu nghi vấn vận chuyển hàng cấm (Pháo hoa nổ); tổ công tác tiến hành kiểm tra Từ Văn B thu giữ 01 hộp giấy KT 13,5 x 16,5 x 14,5 cm (B khai nhận là pháo hoa nổ loại 36 quả). B khai mua hộp pháo hoa nổ 36 quả với số tiền 1.200.000 đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) của Hoàng Văn L, sinh năm 1977; Trú tại bản QL, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng theo quy định (BL 27 – 28)

Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập được hồi 12 giờ 40 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Hoàng Văn L tại bản QL, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

Kết quả khám xét: Đã phát hiện thu giữ 06 (sáu) khối hình lập phương, màu đỏ, bên ngoài có chữ nước ngoài KT 14 x 16 x 14,5cm, bên trong có các hình trụ tròn KT 2 x 14,5cm có tổng khối lượng 8,5kg (L khai nhận là pháo hoa nổ loại 36 quả); 01 (một) khối hình lập phương, màu đỏ, bên ngoài màu đỏ, bên ngoài có chữ nước ngoài KT 15 x 15 x 14,5 cm, bên trong đều có các hình trụ tròn KT 2 x 14,5cm có tổng khối lượng 1,4 kg (L khai nhận là pháo hoa nổ loại 36 quả).

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành cân xác định khối lượng 01 hộp giấy KT 13,5 x 16,5 x 14,5 cm bên trong có các hình trụ tròn KT 2x 14,5 cm thu giữ của Từ Văn B có khối lượng là 1,5kg; 07 hộp giấy khám xét thu giữ được của L gồm 06 (sáu) khối hình lập phương, màu đỏ, bên ngoài có chữ nước ngoài KT 14 x 16 x 14,5cm, bên trong có các hình trụ tròn KT 2 x 14,5cm có tổng khối lượng 8,5kg; 01 (một) khối hình lập phương, màu đỏ, bên ngoài màu đỏ, bên ngoài có chữ nước ngoài KT 15 x 15 x 14,5 cm, bên trong đều có các hình

trụ tròn KT 2 x 14,5cm có tổng khối lượng 1,4 kg. Tổng 08 (tám) hộp bên trong đều có khối hình trụ tròn kích thước như trên (nghi pháo hoa nổ loại 36 quả) là **11,4kg**.

Tại bản kết luận số 124/KL – KTHS ngày 01/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- 01 khối hình hộp chữ nhật có KT 13,5 x 14,5 x 16,5 cm bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, hoa văn và in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ tròn có đường kính 2cm và 06 lỗ tròn có đường kính 1cm, được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu B1 là pháo nổ(Pháo hoa nổ)

- 05 khối hình hộp chữ nhật có KT 14 x 16 x 14,5 cm bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, hoa văn và in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ tròn có đường kính 2cm và 06 lỗ tròn có đường kính 1cm, được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu B2 là pháo nổ(Pháo hoa nổ)

- 02 khối hình hộp chữ nhật có KT 15,5 x 15 x 14,5 cm bên ngoài có bọc giấy nhiều màu sắc, hoa văn và in chữ nước ngoài, bên trong có 36 lỗ tròn có đường kính 2cm, được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu B3 là pháo nổ(Pháo hoa nổ).

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn L đã khai nhận: Khoảng ngày 15/12/2022, L được Hoàng Văn Thanh, sinh năm 1983; Trú tại xóm Trại Cau, xã Cây Thị, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và một người đàn ông không quen biết, sử dụng số điện thoại 0868599748 liên hệ đến số điện thoại 0986905360 của L trao đổi với nội dung “Anh tìm cho em mấy bộ pháo hoa nổ về chơi Tết và chia cho anh em công nhân”. Khoảng 19 giờ ngày 24/12/2022, qua mạng xã hội L mua được 04 bộ pháo hoa nổ, loại 36 quả của một người nam giới khoảng gần 40 tuổi, không rõ nhân thân, lai lịch với giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) 1 bộ. L thanh toán số tiền 4.800.000 đồng (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng) cho người thanh niên không quen biết. Ngoài ra L còn mua 04 bộ phao hoa nổ của Bùi Mạnh Cường, sinh năm 1977 và Đỗ Xuân Cường, sinh năm 1976; Điều trú tại: Bản QL, xã TT, huyện YT bắc Giang với giá 1.200.000 đồng/1 bộ với mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ ngày 25/12/2022, Từ Văn B đến nhà L qua giao dịch B mua của L 01 bộ pháo hoa nổ, loại 36 quả với số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng).

Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 25/12/2022, B mang bộ pháo hoa nổ đến quán bán hàng ăn sáng “TA” thuộc xóm BB, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an huyện Đ phối hợp Công an xã HT, huyện Đ phát hiện bắt

giữ và tiến hành khám xét khẩn cấp đối với L đã thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án: 02 bộ pháo hoa nổ có kích thước (14x16x14,5)cm và 01 bộ pháo hoa nổ kích thước (15,5x15x14,5)cm, được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu M sau giám định và 1.200.000 đồng số tiền phạm tội mà có L giao nộp.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 56/CT -VKSDH ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hỷ thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 ; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo.

Án định thời gian thử thách theo quy định.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn L từ 20-25 triệu đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ pháo hoa nổ có kích thước (14x16x14,5)cm và 01 bộ pháo hoa nổ kích thước (15,5x15x14,5)cm, được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu M sau giám định

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **1.200.000 đồng** là tiền do bị cáo L thu lời bất chính và phạm tội mà có;

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội về án, lệ phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm lo gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa xét xử bị cáo Hoàng Văn L không yêu cầu được nhờ người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng đầu tháng 12/2022, Hoàng Văn L thông qua mạng xã hội đã mua 08 hộp pháo hoa nổ với tổng khối lượng là 11,4kg với mục đích bán kiếm lời.

Đến ngày 25/12/2022, tại nhà của mình L bán cho Từ Văn B 01 hộp pháo hoa nổ 36 quả có khối lượng 1,5kg với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được pháo hoa nổ của L, B mang về đến khu vực xóm BB, xã HT, huyện Đ thì bị tổ Công tác của Công an huyện Đ phát hiện bắt giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an toàn sức khỏe của cộng đồng vì pháo nổ có khả năng gây sát thương cho con người, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình vi dân sự, nhận thức được việc buôn bán pháo nổ là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý hàng hóa kinh doanh có điều kiện của Nhà nước, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, vì mục đích thu lợi bất chính. Như vậy, hành vi của bị cáo Hoàng Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo về tội Buôn bán hàng cấm là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Văn L đã phạm vào Tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Nội dung Điều 190 quy định như sau:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây... thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 1 năm đến 05 năm

a)...

c) ... Buôn bán pháo hoa nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam

2.....

3.....

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 190 BLHS như viện dẫn nêu trên.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo xuất thân từ người dân lao động, là dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận đề nghị nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đồng thời áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào mức hình phạt đối với bị cáo, qua đó thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hành vi buôn bán hàng cấm của bị cáo nhằm thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là 20.000.000 đồng sung vào Ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 190 BLHS.

[5]. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ pháo hoa nổ có kích thước (14x16x14,5)cm và 01 bộ pháo hoa nổ kích thước (15,5x15x14,5)cm, được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu M sau giám định.

+Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền **1.200.000 đồng** là tiền do bị cáo L thu lời bất chính và phạm tội mà có;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước, theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này có Từ Văn B đã có hành vi mua pháo hoa nổ của Hoàng Văn L với khối lượng 1,5kg với mục đích sử dụng cá nhân, không nhằm mục đích bán pháo hoa nổ để kiếm lời. Hành vi trên của B không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm”, quy định tại Điều 191 Bộ luật hình sự. Chủ tịch UBND huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Từ Văn B số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Đối với Hoàng Văn Thanh có mục đích mua pháo hoa nổ sử dụng cá nhân không nhằm mục đích đem bán pháo hoa nổ để kiếm lời. Tuy nhiên, Thanh chưa nhận được pháo hoa nổ của Hoàng Văn L nên hành vi của Hoàng Văn Thanh không đủ yếu tố cấu thành tội phạm: “Buôn bán hàng cấm”, quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đối với Đào Minh K là người chở Từ Văn B đến nhà Hoàng Văn L nhưng không biết việc B giao dịch mua pháo hoa nổ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0868599748: Qua xác minh thông tin chủ thuê Bo mang tên Vũ Thị Quế, sinh năm 1957, trú tại thôn Tiền, xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Qua làm việc, bà Vũ Thị Quế xác định không đăng ký, sử dụng số thuê Bo trên. Bản thân bà Vũ Thị Quế không liên hệ đặt mua pháo nổ của Hoàng Văn L. Do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra L khai nhận mua 02 bộ pháo hoa nổ của anh Bùi Mạnh Cường và mua 02 bộ pháo hoa nổ của anh Đỗ Xuân Cường, tại các biên bản ghi lời khai và biên bản đối chất anh Đỗ Xuân Cường khai nhận không được bán

pháo hoa nổ cho L còn Bùi Mạnh Cường vắng mặt tại nơi cư trú. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Bùi Mạnh Cường và Đỗ Xuân Cường.

[9]. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- *Căn cứ vào:* điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190; Điều 46, 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Các Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt: **Hoàng Văn L 24(Hai mươi bốn)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn L số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung vào Ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo cho Ủy Bn nhân dân xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật Thi hành án Hình sự 02(hai) lần trở Ln thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ pháo hoa nổ có kích thước (14x16x14,5)cm và 01 bộ pháo hoa nổ kích thước (15,5x15x14,5)cm, được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu M sau giám định

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **1.200.000 đồng** là tiền do bị cáo L thu lời bất chính và phạm tội mà có;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra của Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ ngày 22/8/2023 và Ủy nhiệm chi ngày 28/7/2023 giữa Công an huyện Đ và Kho bạc nhà nước huyện Đ).

4. Về án phí Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã TT, huyện YT,
tỉnh Bắc Giang
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Mai Thị Hồng Thái

